PHẦN VĂN BẢN KHÁC

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 229/QĐ-TTg	*Hà Nội, ngày 25 tháng 01 năm 2013*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt "Chiến lược quốc gia phòng, chống tác hại của thuốc lá đến năm 2020"

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá ngày 18 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Quyết định số 877/2004/QĐ/CTN ngày 11 tháng 11 năm 2004 của Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về việc phê chuẩn Công ước khung về kiểm soát thuốc lá;

Căn cứ Quyết định số 1315/QĐ-TTg ngày 21 tháng 8 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Công ước khung về kiểm soát thuốc lá;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Y tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt "Chiến lược quốc gia phòng, chống tác hại của thuốc lá đến năm 2020" với các nội dung sau:

I. MỤC TIÊU VÀ QUAN ĐIỂM VỀ PHÒNG CHỐNG TÁC HẠI CỦA THUỐC LÁ

1. Mục tiêu:

a) Mục tiêu chung:

Giảm nhu cầu sử dụng và kiểm soát để từng bước giảm mức cung cấp các sản phẩm thuốc lá tiêu thụ tại thị trường Việt Nam nhằm giảm nguy cơ bệnh tật và tử vong do sử dụng thuốc lá gây ra.

b) Mục tiêu cụ thể:

- Giảm tỷ lệ hút thuốc lá trong một số nhóm đối tượng sau:

+ Thanh thiếu niên (từ 15 - 24 tuổi): Từ 26% năm 2011 xuống 18% năm 2020;

+ Nam giới: Từ 47,4% năm 2011 xuống 39% năm 2020;

+ Nữ giới: Xuống dưới 1,4% năm 2020.

- Tăng cường ý thức tuân thủ pháp luật của người dân về thực hiện môi trường không khói thuốc.

2. Quan điểm:

a) Công tác phòng, chống tác hại thuốc lá phải được sự quan tâm của lãnh đạo các Bộ, ban, ngành, đoàn thể, địa phương và phải được coi là một nhiệm vụ thường xuyên, có tính chất liên ngành.

b) Thông tin, giáo dục, truyền thông về phòng, chống tác hại thuốc lá là giải pháp chủ đạo và phải được lồng ghép vào các chương trình, chiến lược về nâng cao sức khỏe để tăng cường nhận thức của người dân về tác hại của thuốc lá, từ đó thay đổi hành vi sử dụng thuốc lá trong cộng đồng.

c) Đẩy mạnh xã hội hóa công tác phòng, chống tác hại thuốc lá trên cơ sở huy động sự tham gia tích cực của các Bộ, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, đoàn thể, tổ chức xã hội, tổ chức phi chính phủ và cộng đồng.

d) Tổ chức triển khai đồng bộ các biện pháp giảm nhu cầu sử dụng thuốc lá kết hợp với biện pháp kiểm soát để từng bước giảm nguồn cung cấp thuốc lá. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm pháp luật trong phòng, chống tác hại thuốc lá.

đ) Tăng cường hợp tác và hội nhập quốc tế trong phòng, chống tác hại thuốc lá phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của đất nước.

II. CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Hoàn thiện chính sách, pháp luật về phòng, chống tác hại thuốc lá:

a) Xây dựng và hoàn thiện các văn bản pháp luật quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Phòng, chống tác hại thuốc lá:

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao các cơ quan nhà nước có thẩm quyền tiến hành rà soát, sửa đổi, bổ sung và ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống tác hại thuốc lá để quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Phòng, chống tác hại thuốc lá.

Xây dựng các văn bản và tài liệu hướng dẫn về thực hiện môi trường không khói thuốc theo quy định của Luật Phòng, chống tác hại thuốc lá.

Quy định rõ về mức xử phạt đối với hành vi hút thuốc lá tại nơi có quy định cấm, phân công trách nhiệm cụ thể cho các đơn vị chức năng để thường xuyên chủ động tổ chức thanh kiểm tra và đánh giá việc triển khai thực hiện môi trường không khói thuốc.

Xây dựng văn bản hướng dẫn và thực hiện xử phạt nghiêm những cá nhân, tổ chức vi phạm quy định cấm sử dụng người dưới 18 tuổi bán thuốc lá hoặc bán thuốc lá cho người dưới 18 tuổi, cấm bán thuốc lá bằng máy bán tự động.

b) Xây dựng lộ trình điều chỉnh thuế và quy định giá bán tối thiểu đối với thuốc lá để hạn chế nhu cầu sử dụng thuốc lá:

Lộ trình điều chỉnh thuế và quy định mức giá bán tối thiểu các sản phẩm thuốc lá cần bảo đảm mục tiêu không tăng và tiến tới giảm dần sức mua các sản phẩm thuốc lá; áp dụng các biện pháp phù hợp để hạn chế và kiểm soát chặt chẽ việc bán các sản phẩm thuốc lá tại các cửa hàng miễn thuế.

c) Kiểm soát việc kinh doanh các sản phẩm thuốc lá:

Xây dựng quy hoạch kinh doanh thuốc lá của cả nước, bao gồm quy hoạch vùng nguyên liệu thuốc lá, quy hoạch sản xuất thuốc lá, quy hoạch mạng lưới kinh doanh thuốc lá.

Đánh giá và công bố sản lượng thuốc lá sản xuất của doanh nghiệp phù hợp với từng thời kỳ trên cơ sở tổng sản lượng được phép sản xuất của toàn ngành thuốc lá đã được công bố trước ngày Luật Phòng, chống tác hại thuốc lá có hiệu lực. Thường xuyên kiểm tra việc cấp phép bán buôn, bán lẻ thuốc lá. Kiểm soát chặt chẽ khâu lưu thông thuốc lá từ bán buôn đến bán lẻ, tiếp tục thực hiện việc cấp phép kinh doanh cho đại lý bán buôn, đại lý bán lẻ và thí điểm cấp phép đối với điểm bán lẻ thuốc lá.

Xây dựng quy chế quản lý nhập khẩu và kinh doanh thuốc lá; quy định đầu mối nhập khẩu, tiêu chuẩn chất lượng và nhãn mác thuốc lá nhập khẩu; quản lý lưu thông trong nước đối với sản phẩm thuốc lá nhập khẩu; thực hiện dán tem nhập khẩu riêng để phân biệt thuốc lá nhập khẩu với thuốc lá sản xuất trong nước.

Xây dựng và sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật về cấm toàn diện quảng cáo, khuyến mãi, tài trợ các sản phẩm thuốc lá dưới mọi hình thức. Tăng cường các hoạt động thanh tra, kiểm tra việc thực thi các quy định về cấm quảng cáo, khuyến mãi và tài trợ thuốc lá.

d) Từng bước chuyển đổi ngành nghề cho người lao động trong ngành thuốc lá

Nghiên cứu và xây dựng các đề án hỗ trợ cho các hoạt động thay thế khả thi về kinh tế cho người trồng thuốc lá, công nhân sản xuất thuốc lá.

2. Giải pháp thông tin, giáo dục, truyền thông về phòng, chống tác hại thuốc lá:

Xây dựng chương trình, kế hoạch tổng thể về thông tin, truyền thông về phòng, chống tác hại thuốc lá và tổ chức triển khai thực hiện nhằm nâng cao nhận thức, tăng cường sự ủng hộ của các nhà hoạch định chính sách và cộng đồng về phòng, chống tác hại thuốc lá.

Xây dựng các tài liệu thông tin và truyền thông về tác hại của thuốc lá, lợi ích của việc cai nghiện thuốc lá, môi trường sống không có khói thuốc lá, chính sách, pháp luật về phòng, chống tác hại thuốc lá bảo đảm phù hợp với các nhóm đối tượng.

Tăng cường cung cấp thông tin và truyền thông về phòng, chống tác hại thuốc lá cho tất cả các đối tượng, trong đó chú trọng các đối tượng là các nhà hoạch định chính sách, các nhà quản lý, thanh thiếu niên, nhân viên làm công tác xã hội, cán bộ truyền thông.

Đa dạng hóa hình thức và kênh thông tin và truyền thông về phòng, chống tác hại thuốc lá. Tăng cường thời lượng và tần xuất thông tin và truyền thông về phòng, chống tác hại thuốc lá trên các phương tiện thông tin đại chúng. Phát huy vai trò của mạng lưới cộng tác viên về phòng, chống tác hại thuốc lá trong việc vận động người dân tại cộng đồng nghiêm túc thực hiện các quy định pháp luật về phòng, chống tác hại thuốc lá và tích cực tham gia hoạt động phòng, chống tác hại thuốc lá. Bổ sung tiêu chí không sử dụng thuốc lá vào cuộc vận động xây dựng nếp sống văn minh, gia đình văn hóa tại cộng đồng.

Xây dựng tài liệu giáo dục về phòng, chống tác hại thuốc lá phù hợp với các cấp học, bậc học. Đẩy mạnh công tác giáo dục về tác hại và phòng, chống tác hại thuốc lá trong trường học.

Phát triển dịch vụ tư vấn cho người bệnh, người nhà người bệnh về tác hại của thuốc lá và phương pháp cai nghiện thuốc lá tại các cơ sở y tế.

3. Giải pháp tổ chức và nhân lực:

Nghiên cứu kiện toàn Ban chủ nhiệm Chương trình phòng, chống tác hại thuốc lá quốc gia với sự tham gia của các Bộ, ban, ngành, đoàn thể và tổ chức xã hội. Xây dựng kế hoạch hoạt động hằng năm, phân công trách nhiệm cụ thể của các thành viên Ban chủ nhiệm và thường xuyên tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch.

Nghiên cứu xây dựng đề án củng cố mô hình cơ quan thường trực của Ban chủ nhiệm Chương trình phòng, chống tác hại thuốc lá quốc gia. Thành lập bộ phận chuyên trách về phòng, chống tác hại thuốc lá và nâng cao sức khỏe tại Bộ Y tế và bố trí cán bộ đầu mối về phòng, chống tác hại thuốc lá tại các Bộ, cơ quan ngang

Bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức đoàn thể để tăng cường công tác phối hợp liên ngành về phòng, chống tác hại thuốc lá.

Nghiên cứu thành lập Ban chỉ đạo Chương trình phòng, chống tác hại thuốc lá tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương với sự tham gia của các Sở, ban, ngành, đoàn thể và các tổ chức xã hội. Quy định rõ chức năng nhiệm vụ và cơ chế phối hợp giữa các Sở, ban, ngành, đoàn thể bảo đảm triển khai có hiệu quả công tác phòng, chống tác hại thuốc lá tại địa phương.

Nghiên cứu tăng cường lực lượng thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm pháp luật về phòng, chống tác hại thuốc lá. Xây dựng cơ chế, kế hoạch phối hợp liên ngành, phối hợp giữa trung ương và địa phương trong công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm pháp luật về phòng, chống tác hại thuốc lá. Thường xuyên tổ chức các đợt thanh tra, kiểm tra liên ngành theo chuyên đề, địa bàn về phòng, chống tác hại thuốc lá.

Nghiên cứu phát triển mạng lưới và nâng cao năng lực cho cán bộ tham gia hoạt động phòng, chống tác hại thuốc lá từ trung ương đến địa phương thông qua các lớp tập huấn, đào tạo, hội thảo và các hình thức khác; có chế độ chính sách hỗ trợ phù hợp để khuyến khích sự tham gia của cán bộ làm công tác xã hội, cộng tác viên tại cộng đồng vào hoạt động phòng, chống tác hại thuốc lá.

Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ thanh tra chuyên ngành để thường xuyên theo dõi và giám sát việc thực hiện các quy định pháp luật về quảng cáo, khuyến mại và tài trợ của các tổ chức, cá nhân kinh doanh thuốc lá. Tăng cường hỗ trợ cho lực lượng chống buôn lậu, đặc biệt là tại các tỉnh biên giới.

Phát huy vai trò của đoàn thể trong giám sát việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tác hại thuốc lá và vận động cộng đồng từ bỏ thói quen sử dụng thuốc lá.

4. Giải pháp về tài chính:

Đa dạng hóa nguồn kinh phí hỗ trợ cho hoạt động phòng, chống tác hại thuốc lá từ nhiều nguồn khác nhau như: Quỹ phòng, chống tác hại thuốc lá được thành lập theo quy định của Luật Phòng, chống tác hại thuốc lá; ngân sách nhà nước (ngân sách trung ương và ngân sách địa phương); đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước. Huy động thêm các nguồn hỗ trợ tài chính và kỹ thuật của các tổ chức quốc tế cho hoạt động phòng, chống tác hại thuốc lá.

Xây dựng đề án mô hình Quỹ phòng, chống tác hại thuốc lá phù hợp và hiệu quả với Việt Nam trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt. Xây dựng điều lệ hoạt động, hướng dẫn việc thu, chi và chế độ thanh quyết toán của Quỹ phòng, chống tác hại thuốc lá để đảm bảo Quỹ được sử dụng đúng mục đích, hiệu quả và tiết kiệm.

Nguồn kinh phí cho hoạt động phòng, chống tác hại thuốc lá cần được phân bổ phù hợp, trong đó chú trọng các hoạt động về thông tin, giáo dục truyền thông, nghiên cứu các bằng chứng để xây dựng chính sách, giám sát và đánh giá việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tác hại thuốc lá.

Phát triển các dịch vụ hỗ trợ cai nghiện thuốc lá, đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học và ứng dụng các phương pháp cai nghiện phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội Việt Nam. Cho phép sản xuất, nhập và sử dụng các thuốc điều trị cai nghiện thuốc lá với chính sách thuế ưu đãi theo quy định hiện hành của Nhà nước.

5. Các giải pháp khác:

a) Hợp tác quốc tế:

Hợp tác với Tổ chức Y tế thế giới và các tổ chức quốc tế khác trong nghiên cứu, đánh giá, xây dựng chính sách về phòng, chống tác hại thuốc lá nhằm thực hiện Công ước Khung về kiểm soát thuốc lá.

Tổ chức các hội thảo, hội nghị khoa học khu vực và quốc tế về phòng, chống tác hại thuốc lá để chia sẻ và học tập kinh nghiệm về các giải pháp phòng, chống tác hại thuốc lá hiệu quả. Tổ chức các chuyến tham quan học tập kinh nghiệm phòng, chống tác hại thuốc lá tại các nước trong khu vực và trên thế giới.

Tham gia xây dựng và áp dụng các hướng dẫn của Tổ chức Y tế thế giới về thực hiện Công ước Khung về kiểm soát thuốc lá một cách phù hợp với điều kiện của Việt Nam.

b) Bảo vệ môi trường:

Đẩy mạnh các biện pháp bảo vệ môi trường và bảo vệ sức khỏe của những người liên quan đến lĩnh vực trồng và sản xuất thuốc lá. Di dời các nhà máy sản xuất thuốc lá ra xa khu vực dân cư theo quy hoạch của Nhà nước.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC

1. Các giai đoạn thực hiện Chiến lược:

a) Giai đoạn 1 (2013 - 2015): Tập trung vào việc phổ biến về Luật Phòng, chống tác hại thuốc lá; hoàn thiện các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật Phòng, chống tác hại thuốc lá, cấm quảng cáo, khuyến mại, tài trợ các sản phẩm thuốc lá; thực thi quy định về môi trường không khói thuốc; hoàn thiện về cơ chế, tổ chức để quản lý và sử dụng Quỹ phòng, chống tác hại thuốc lá; đánh giá việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống tác hại thuốc lá; củng cố tổ chức và mạng lưới phòng, chống tác hại thuốc lá và tăng cường năng lực điều phối của Bộ Y tế về phòng, chống tác hại thuốc lá.

b) Giai đoạn 2 (2016 - 2020): Tiếp tục tăng cường thực thi quy định môi trường không khói thuốc lá; thực hiện các nghiên cứu, đánh giá về tỷ lệ sử dụng

thuốc lá, tiếp xúc thụ động với khói thuốc; giám sát, đánh giá việc thực hiện các quy định về cấm quảng cáo, khuyến mại, tài trợ các sản phẩm thuốc lá, kinh doanh bất hợp pháp các sản phẩm thuốc lá.

2. Trách nhiệm của các Bộ, ngành, địa phương và các cơ quan liên quan:

a) Ban chủ nhiệm Chương trình phòng, chống tác hại thuốc lá quốc gia:

Ban chủ nhiệm chương trình được thành lập theo Quyết định số 467/QĐ-TTg ngày 17 tháng 4 năm 2001 của Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo toàn diện việc triển khai thực thi hoạt động phòng, chống tác hại thuốc lá trong toàn quốc.

Chỉ đạo việc xây dựng chiến lược, kế hoạch hành động quốc gia về phòng, chống tác hại thuốc lá cho từng giai đoạn, kế hoạch hoạt động hàng năm. Chỉ đạo, tổ chức thực hiện và đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các chiến lược, kế hoạch hành động quốc gia về phòng, chống tác hại thuốc lá.

b) Bộ Y tế:

Là cơ quan thường trực về phòng, chống tác hại thuốc lá, có nhiệm vụ tổ chức và điều phối thực hiện các chương trình, kế hoạch liên ngành phòng, chống tác hại thuốc lá trên phạm vi cả nước. Văn phòng thường trực của Chương trình phòng, chống tác hại thuốc lá đặt tại Bộ Y tế, có trách nhiệm giúp Ban Chủ nhiệm Chương trình tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch thực hiện Công ước Khung và các kế hoạch về phòng, chống tác hại thuốc lá.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan hữu quan trong việc rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực phòng, chống tác hại thuốc lá; xây dựng quy định nội dung, hình thức, thông tin cảnh báo tác hại của các sản phẩm thuốc lá tới sức khỏe, thành phần nồng độ các chất có trong các sản phẩm thuốc lá; xây dựng và quản lý quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thuốc lá điếu; nghiên cứu phương pháp cai nghiện thuốc lá và tổ chức thực hiện; chủ trì, phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo biên soạn tài liệu phòng, chống tác hại thuốc lá đưa vào chương trình giảng dạy trong trường học và các trường đào tạo y, dược.

Phối hợp với Bộ Tài chính đánh giá tác động của thuế thuốc lá đến tiêu dùng các sản phẩm thuốc lá và đến nguồn thu của Chính phủ.

Phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan như Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, các cơ quan thông tấn báo chí tích cực tổ chức các hoạt động nhằm tuyên truyền rộng rãi về mục tiêu, ý nghĩa, nội dung của Luật Phòng, chống tác hại thuốc lá, Công ước Khung về kiểm soát thuốc lá; kêu gọi mọi người dân trong cộng đồng tích cực hưởng ứng tham gia thực thi các quy định về phòng, chống tác hại thuốc lá.

Hằng năm, Bộ Y tế làm đầu mối tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện Luật Phòng, chống tác hại thuốc lá, Chiến lược phòng, chống tác hại thuốc lá và kế hoạch thực hiện Công ước về kiểm soát thuốc lá.

c) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

Chủ trì xây dựng các văn bản hướng dẫn việc cấm toàn diện các hình thức quảng cáo thuốc lá trên các loại hình văn hóa nghệ thuật, điện ảnh, thể thao. Kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện quy định cấm quảng cáo, khuyến mãi các sản phẩm thuốc lá và xử phạt nghiêm các hành vi vi phạm. Chỉ đạo thực hiện nghiêm việc không nhận tài trợ và đưa các thông tin quảng cáo, khuyến mại và tài trợ của các công ty thuốc lá.

Chủ trì việc thông tin, giáo dục và truyền thông sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân về pháp luật phòng, chống tác hại thuốc lá, Công ước Khung, tác hại của các sản phẩm thuốc lá trên các loại hình văn hóa nghệ thuật, điện ảnh, thể thao; tuyên truyền xây dựng nếp sống văn hóa không mời và không sử dụng các sản phẩm thuốc lá; xây dựng các địa điểm du lịch không khói thuốc lá.

d) Bộ Thông tin và Truyền thông:

Chủ trì xây dựng các văn bản hướng dẫn việc cấm toàn diện các hình thức quảng cáo, khuyến mãi các sản phẩm thuốc lá trên báo chí, mạng thông tin máy tính và xuất bản phẩm.

Kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện quy định cấm quảng cáo các sản phẩm thuốc lá và xử phạt nghiêm các hành vi quảng cáo các sản phẩm thuốc lá trên báo chí, mạng thông tin máy tính và xuất bản phẩm. Chỉ đạo thực hiện nghiêm việc không đưa các thông tin quảng cáo, khuyến mại và tài trợ của các công ty thuốc lá trên báo chí, mạng thông tin máy tính và xuất bản phẩm.

Chủ trì, phối hợp với Bộ Y tế về việc thông tin, tuyên truyền về các chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tác hại thuốc lá; Công ước Khung, tác hại của các sản phẩm thuốc lá trên các phương tiện thông tin, truyền thông.

đ) Bộ Công Thương:

Chủ trì xây dựng quy hoạch mạng lưới kinh doanh bán buôn, bán lẻ các sản phẩm thuốc lá, đầu tư ngành công nghiệp thuốc lá; thí điểm cấp phép các điểm bán lẻ thuốc lá. Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn từng bước tiến hành các nghiên cứu và xây dựng các đề án thay thế khả thi về kinh tế cho người trồng thuốc lá, công nhân sản xuất thuốc lá khi tổ chức sắp xếp lại ngành. Phối hợp với các Bộ, ngành và các cơ quan liên quan đẩy mạnh công tác phòng, chống buôn bán bất hợp pháp các sản phẩm thuốc lá.

e) Bộ Giáo dục và Đào tạo:

Chủ trì nghiên cứu, lồng ghép các nội dung phòng, chống tác hại của thuốc lá vào chương trình giảng dạy của các cấp học, bậc học.

Tăng cường công tác truyền thông, giáo dục cho học sinh, sinh viên, cán bộ, nhân viên trong ngành giáo dục về phòng, chống tác hại của thuốc lá. Tiếp tục chỉ đạo xây dựng mô hình trường học không khói thuốc.

g) Bộ Tài chính:

Chủ trì, phối hợp với Bộ Y tế hoàn thiện các đề án, văn bản hướng dẫn việc thành lập, hoạt động, tổ chức của Quỹ phòng, chống tác hại thuốc lá để kịp thời hỗ trợ cho hoạt động phòng, chống tác hại thuốc lá trong toàn quốc; Xây dựng lộ trình điều chỉnh thuế tiêu thụ đặc biệt đối với các sản phẩm thuốc lá phù hợp để giảm tỷ lệ sử dụng thuốc lá; đánh giá tác động của chính sách thuế tiêu thụ đặc biệt đối với tiêu dùng thuốc lá và nguồn thu của Nhà nước; kiểm tra việc thực hiện dán tem các sản phẩm thuốc lá.

Bảo đảm bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước trong dự toán chi hàng năm của các Bộ, ngành trung ương theo phân cấp ngân sách hiện hành cho công tác phòng, chống tác hại thuốc lá.

h) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Nghiên cứu và xây dựng các đề án thay thế khả thi về kinh tế cho người trồng thuốc lá, từng bước chuyển đổi cây trồng thay thế một phần cây thuốc lá tại những vùng trồng cây thuốc lá, để bảo đảm cuộc sống cho nhân dân những vùng còn khó khăn.

i) Bộ Công an: Tăng cường hoạt động phòng, chống tác hại thuốc lá trong ngành công an; phối hợp với Bộ Công Thương và các cơ quan có liên quan đẩy mạnh công tác phòng, chống kinh doanh thuốc lá bất hợp pháp, tham gia xử phạt các hành vi vi phạm quy định về phòng, chống tác hại thuốc lá.

k) Bộ Quốc phòng: Tăng cường hoạt động phòng, chống tác hại thuốc lá trong các đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng; phối hợp với Bộ, ngành chức năng tham gia công tác chống buôn lậu thuốc lá.

l) Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, các cơ quan thông tin đại chúng:

Xây dựng kế hoạch phát sóng và dành thời lượng phù hợp để phát sóng, đưa tin bài nhằm tuyên truyền rộng rãi về mục tiêu, ý nghĩa, các nội dung của Luật Phòng, chống tác hại thuốc lá, Công ước Khung về kiểm soát thuốc lá; kêu gọi mọi người dân trong cộng đồng tích cực hưởng ứng tham gia thực thi các quy định về phòng, chống tác hại thuốc lá.

m) Các tổ chức chính trị xã hội:

Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Cựu chiến binh Việt Nam vận động các thành viên trong tổ chức của mình tham gia tích cực vào cuộc vận động phòng, chống tác hại thuốc lá.

Xây dựng và ban hành văn bản hướng dẫn trong tổ chức về phòng, chống tác hại thuốc lá; phối hợp cùng với Bộ Y tế biên soạn tài liệu phòng, chống tác hại thuốc lá phù hợp với từng đối tượng; phối hợp với chính quyền, vận động nhân dân không sử dụng các sản phẩm thuốc lá trong cộng đồng dân cư, trong các lễ hội, đám cưới, đám tang, cuộc vui gia đình.

n) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

Có trách nhiệm chỉ đạo xây dựng và tổ chức triển khai kế hoạch thực hiện Chiến lược tại địa phương. Chủ động huy động nguồn lực, bố trí ngân sách hằng năm đáp ứng yêu cầu của công tác phòng, chống tác hại thuốc lá tại địa phương. Định kỳ hằng năm báo cáo về kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Chiến lược trên địa bàn cho Chính phủ.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí để thực hiện hoạt động phòng, chống tác hại thuốc lá từ các nguồn sau:

1. Quỹ phòng, chống tác hại thuốc lá được thành lập theo quy định của Luật Phòng, chống tác hại thuốc lá.

2. Từ ngân sách nhà nước (ngân sách trung ương và ngân sách địa phương).

3. Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

4. Tài trợ của Chính phủ các nước và các tổ chức quốc tế.

5. Các nguồn khác (nếu có).

Định kỳ hằng năm, Ban chủ nhiệm Chương trình phòng, chống tác hại thuốc lá có trách nhiệm báo cáo Thủ tướng Chính phủ tiến độ và kết quả hoạt động triển khai Chiến lược này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Hoàng Trung Hải